



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /NQ-TMC-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức;

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức thông qua ngày 31/3/2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 31/3/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 31/3/2025 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:
 - Kết quả kinh doanh năm 2024

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2024				
		TH năm 2023	KH	TH	%KH	%/TH 2023
1. Sản lượng	m3					
- Sản lượng KDXD	“	126.034	127.100	128.443	101%	102%
- Sản lượng DMN	“	84.321	75.000	81.000	108%	96%
2. Doanh thu	Tỷ.đ	2.539	2.372,6	2.489	105%	98%
-Kinh doanh xăng dầu	“	2.428	2.145,7	2.398,31	112%	99%
-Kinh doanh, dịch vụ khác	“	111	96,7	90,96	94%	82%
Lợi nhuận trước thuế	“	15,3	10,1	12,75	126%	83%
Các khoản nộp NSNN	“	18	21,8	25,19	116%	140%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

- Sản lượng KD xăng dầu : 127.000 m3
 - Doanh thu : 1.909,1 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2024, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, trong đó có các chỉ tiêu chính sau:

4.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
I	TỔNG TÀI SẢN	337.194.388.638
1	Tài sản ngắn hạn	173.003.579.142
2	Tài sản dài hạn	164.190.809.496
II	TỔNG NGUỒN VỐN	337.194.388.638
1.	Nợ phải trả	143.284.393.803
2.	Vốn chủ sở hữu	193.909.994.835

4.2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.489.000.782.722
2.	Lợi nhuận trước thuế	12.753.847.514
3.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.024.304.981

5. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty

5.1. Thù lao thực hiện của TVHĐQT, TVBKS không chuyên trách.

STT	Chức danh	Thực hiện năm 2024 (Tr.đồng)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đồng)
1	TVHĐQT	4,5 Tr.đ/người/tháng	4,5 Tr.đ/người/tháng
2	Kiểm soát viên	3 Tr.đ/người/tháng	3 Tr.đ/người/tháng

- Tổng thù lao của TVHĐQT không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 216 triệu đồng.
 - Kế hoạch thù lao của TVHĐQT không chuyên trách năm 2025 là: 216 triệu đồng.
 - Tổng thù lao của TVBKS không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 72 triệu đồng.
 - Kế hoạch thù lao của TVBKS không chuyên trách năm 2025 là: 72 triệu đồng.
- 5.2. Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và Người quản lý chuyên trách được hưởng lương, thưởng theo Quy chế trả lương của Công ty và được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Chức danh	Số người	Thực hiện năm 2024 (Tr.đ/năm)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đ/năm)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành	7	5.216	4.385	

5.3. Quỹ thưởng Người quản lý

- Thực hiện năm 2024: 650 Triệu đồng.
- Kế hoạch năm 2025:
 - + Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch: trích tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý công ty chuyên trách.
 - + Lợi nhuận thấp hơn kế hoạch: trích tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý Công ty chuyên trách.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

6.1. Thực hiện năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua		1.262.788.848
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024		10.024.304.981
3	Trích các quỹ năm 2024	40%	4.009.721.992
-	Quỹ đầu tư phát triển	8%	801.944.398
-	Quỹ khen thưởng	3%	300.729.149
-	Quỹ phúc lợi	22,52%	2.257.473.482
-	Quỹ thưởng người quản lý	6,48%	649.574.963
4	LNST chưa phân phối 2024 sau khi trích các quỹ (4=1+2-3)		7.277.371.838
5	Chia cổ tức 2024	5%	6.200.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau (7=4-5)		1.077.371.838

6.2. Kế hoạch năm 2025

Stt	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	LNST
2	Các khoản được trích vào LNST theo quy định	

Stt	Nội dung	Diễn giải
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 trước khi trích lập các quỹ	$3 = 1 - 2$
4	Trích lập các quỹ: - Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi của NLĐ - Quỹ thưởng Người quản lý - Quỹ Đầu tư Phát triển	Dự kiến 40% Lợi nhuận sau thuế năm 2025. Tỷ lệ trích lập các quỹ do Công ty chủ động thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị
5	Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi trích lập các quỹ	$5 = 3 - 4$
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2025	$7 = 5 + 6$
8	Chia cổ tức năm 2025	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

7. Thông qua vấn đề lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2025

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (AN VIỆT CPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)

8. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần (PVOIL) và các Đơn vị thành viên của PVOIL:

- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PVOIL Hà Nội)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL Thái Bình)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng (PVOIL Hải Phòng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (PVOIL Cái Lân)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ (PVOIL Phú Thọ)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa (PVOIL Thanh Hóa)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng (PVOIL Vũng Áng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung (PVOIL Miền Trung)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (PVOIL Phú Yên)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận (PVOIL Bình Thuận)

- Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu (PVOIL Vũng Tàu)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Mê Kông (Petromekong)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu (PVOIL Bạc Liêu)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh (PVOIL Trà Vinh)
- Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (Thái Bình PSC)
- Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOIL Trans)
- Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO)

9. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO).
10. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID), Công ty mẹ của SCID (Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Co.op)) và các đơn vị thành viên của Saigon Co.op.
11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Triển khai thực hiện

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 31/3/2025.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT, LTTH(02b).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Đức Thắng



